TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA Bản án số: 179/2023/HS - ST Ngày 24 - 8 - 2023	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Nhung

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Thành Vân.

2. Ông Vàng A Nếnh.

- Thư ký phiên toà: Bà Lý Thị Thùy Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Trần Thanh Quân - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 183/2023/HSST ngày 10 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 175/2023/QĐXXST - HS ngày 14 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn T** - Sinh năm 1991; Nơi cư trú: Bản N, xã B, huyện M, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Lò Văn N và bà Vì Thị H; Bị cáo có vợ là Quàng Thị T và có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2016); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 12/5/2023 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Quàng Thị T, sinh năm 1989. Nơi cư trú: Bản N, xã B, huyện M, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 00 phút ngày 12/5/2023, tổ công tác Công an xã B, huyện M làm nhiệm vụ tại bản P, xã B, huyện M phát hiện Lò Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại tại túi áo ngực bên trái T đang mặc có 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa chất bột liên kết màu trắng *(T khai nhận là Heroine)*. Tổ

công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ và niêm phong vật chứng, tạm giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 26B2-850.83. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ và niêm phong vật chứng.

Ngày 13/5/2023 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định, kết quả: Cân tịnh số bột liên kết màu trắng có khối lượng 0,15 gam, trích hết làm mẫu giám định ký hiệu T.

Kết luận giám định số 1015/KL-KTHS ngày 16/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: "*Mẫu ký hiệu T gửi giám định là ma túy; Loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,15 gam.*

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,15 gam, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất".

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 12 tháng 5 năm 2023 T mang theo số tiền 40.000 đồng điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26B2-850.83 của gia đình từ nhà đến bản C, xã P, cùng huyện S mục đích tìm mua ma túy sử dụng. Đến bản C, T vào nhà một người đàn ông dân tộc Mông tên D hỏi mua được Heroine với số tiền 40.000 đồng, D đã đưa cho T 01 gói Heroine gói trong mảnh nilon màu hồng. Sau khi mua được ma túy T cất giấu trong túi áo trước ngực đang mặc bên trái rồi điều khiển xe ra về. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, khi T về đến khu vực bản P, xã B, huyện S thì bị tổ công tác Công an xã B làm nhiệm vụ kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ niêm phong vật chứng, tạm giữ phương tiện.

Người đàn ông dân tộc Mông tên D ở khu vực bản C, xã P, huyện S bị cáo khai là người đã bán ma túy cho bị cáo. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã làm việc cùng chính quyền bản và Công an xã P rà soát trên dữ liệu dân cư tại bản C. Kết quả không có ai tên D như mô tả của bị cáo, ngoài lời khai của bị cáo ra không còn căn cứ nào khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã không mở rộng điều tra vụ án.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 134/CT-VKSSM ngày 10 tháng 8 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Lò Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 01 năm 03 tháng - 01 năm 08 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung. Xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nilon và 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan 01 xe mô tô; Miễn án phí và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: Chị là vợ của bị cáo, chiếc xe có BKS 26B2-850.83 thu giữ trong vụ án là tài sản chung và có giá trị duy nhất của gia đình, khi bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy chị không biết, chị đề nghị HĐXX xem xét trả lại xe cho gia đình.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhất trí với ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, xin được miễn án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 12 giờ 05 phút, ngày 12/5/2023 đối với Lò Văn T cùng vật chứng bị thu giữ là 01 gói nilon bên chứa chất bột liên kết màu trắng; Kết luận giám định số 1015/KL-KTHS ngày 16/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận là ma túy: *"... Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,15 gam, loại Heroine (Heroin)..."*.

- Lời khai bị cáo về việc đã thường xuyên sử dụng ma tuý nên ngày 12/5/2023 đã mua được Heroine của một người đàn ông tên là Địa ở bản C, xã P, huyện Sông Mã với số tiền là 40.000 đồng mục đích để sử dụng sau khi mua được khi đang trên đường về thì bị phát hiện bắt quả tang.

- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 12/5/2023 khi bị cáo đang có hành vi tàng trữ 0,15 gam ma túy loại Heroine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội Tàng

trữ trái phép chất ma tuý, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt từ "01 năm đến 05 năm tù".

[3] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tính chất của vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và khối lượng ma túy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội để đưa ra một mức án phù hợp nhất, nhằm giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và cũng đảm bảo biện pháp răn đe, phòng ngừa chung, góp phần thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Số ma túy thu giữ khi bắt quả tang đã sử dụng làm mẫu gửi giám định hết, còn 01 mảnh nilon và 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu là những vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô có BKS 26B2-850.83 xác định được là tài sản chung hợp pháp của vợ chồng bị cáo, chiếc xe là tài sản duy nhất có giá trị trong gia đình, khi bị cáo sử dụng xe vào việc đi mua ma túy vợ bị cáo không biết và có đề nghị được trả lại xe nên HĐXX chấp nhận.

[7] Về các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Về người đàn ông dân tộc Mông tên D ở khu vực bản C, xã P, huyện Sông Mã bị cáo khai là người đã bán ma túy cho bị cáo. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã làm việc cùng chính quyền bản và Công an xã P rà soát trên dữ liệu dân cư tại bản C. Kết quả không có ai tên D như mô tả của bị cáo, ngoài lời khai của bị cáo ra không còn căn cứ nào khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã không mở rộng điều tra vụ án là đúng cần chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đề nghị được miễn án phí nên được miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/5/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 01 mảnh nilon. Tất cả được đựng trong 01 phong bì đã dán kín, niêm phong đúng quy định, mặt sau phong bì trên giấy niêm phong có mã số 064493.

Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan 01 xe mô tô có BKS 26B2-850.83, chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, màu xanh đen bạc.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 126/QĐ – VKS ngày 10/8/2023 của VKSND huyện Sông Mã và theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/8/2023 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 24/8/2023).

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Người có QL, NVLQ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Nhung